

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LẠNG GIANG
TỈNH BẮC GIANG**

Bản án số: 20 /2022/ DS-ST

Ngày: 06 /05/2022

V/v: “*Tranh chấp kiện đòi tài sản*”

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LẠNG GIANG, TỈNH BẮC GIANG
Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thu Hà

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Văn La, ông Nguyễn Quang Vinh .

Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Thanh Huyền - Thư ký Toà án nhân dân huyện
Lạng Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang tham
gia phiên tòa: Không tham gia phiên tòa.

Trong ngày 06/05/2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lạng Giang, xét
xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 38/2022/TLST-DS ngày 31/03/2022 về việc
tranh chấp kiện đòi tài sản; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số:
51/2022/QĐXX-ST ngày 22 tháng 04 năm 2022; giữa các đương sự:

+ **Nguyên đơn:** Bà Dương Thị M, sinh năm 1963.

Địa chỉ: Thôn Y, xã T, huyện Y, tỉnh Bắc Giang. (Xin vắng mặt)

+ **Bị đơn:** Công ty Cổ phần may G

Do ông Ngô Mạnh H, sinh năm 1987

Chức vụ – Giám đốc đại diện .

Địa chỉ: Thôn T 4, xã T, huyện C, tỉnh Bắc Giang. (Xin vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

*** Theo đơn khởi kiện, bản tự khai và các lời khai tiếp theo, nguyên đơn
bà Dương Thị M trình bày:** Vào năm 2020 bà có làm gia công cho công ty Cổ
phần may G một số sản phẩm như khâu áo dạ bằng tay. Các bên chỉ có thoả thuận
miệng và không có hợp đồng, sau khi bàn giao sản phẩm thì ngày 08/12/2020
Công ty Cổ phần may G có xác nhận công nợ với bà, cụ thể: Công ty cổ phần
may G có nợ bà số tiền gia công hàng là 101.446.000đồng. Tháng 12/2020 Công
ty cổ phần May G đã thanh toán trả bà số tiền 70.000.000đồng và còn nợ bà số
tiền 31.446.000đồng, cam kết với bà đến 31/12/2020 sẽ thanh toán hết toàn bộ tiền
gia công cho bà. Đến hạn thanh toán Công ty không thanh toán cho bà, đến ngày
10/08/2021 Công ty có viết cam kết với bà hẹn chậm nhất 20/08/2021 sẽ thanh
toán cho bà, nhưng sau đó không thanh toán, đến ngày 23/09/2021 lại tiếp tục viết
cam kết với bà, hẹn chậm nhất đến ngày 01/10/2021 sẽ thanh toán cho bà, từ đó
đến nay Công ty không thanh toán như thoả thuận. Nay bà yêu cầu Công ty phải

trả bà số tiền nợ 31.446.000đồng và tiền lãi từ ngày 01/08/2021 cho đến khi xét xử sơ thẩm theo lãi xuất 10%/ năm.

*** Bị đơn anh Ngô Mạnh H giám đốc Công ty trình bày:** Công ty anh năm 2020 có thuê bà M gia công cho sản phẩm áo dạ khâu bằng tay. Tháng 12/2020 giữa bà M và Công ty có xác nhận công nợ, công ty có nợ bà M số tiền 101.446.000đồng, tháng 12/2020 Công ty đã thanh toán cho bà M số tiền 70.000.000đồng, Công ty còn nợ bà M số tiền 31.446.000đồng. Do việc công ty làm ăn thua lỗ nên từ đó đến nay Công ty không trả được tiền bà M, Công ty đồng ý với yêu cầu khởi kiện của bà M và đề nghị bà M cho Công ty trả dần và không đồng ý trả lãi.

Quá trình giải quyết vụ án, Toà án tiến hành thủ tục hoà giải nhưng các đương sự không thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án.

Tại phiên tòa hôm nay bà M có đơn xin xét xử vắng mặt và trình bày: Bà vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện về việc yêu Công ty thanh toán tiền nợ 31.446.000đồng, bà không yêu cầu Công ty phải thanh toán tiền lãi cho bà.

Bị đơn anh H là giám đốc đại diện có đơn xin xét xử vắng mặt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa. Sau khi thảo luận, nghị án Hội đồng xét xử xét thấy:

[2]. Về thẩm quyền giải quyết vụ án: Quan hệ giữa bà Dương Thị M với Công ty cổ phần May G là quan hệ dân sự giữa Pháp nhân có đăng ký kinh doanh với cá nhân không có đăng ký kinh doanh, các bên đã không tự giải quyết được tranh chấp phát sinh, nguyên đơn đã làm đơn khởi kiện theo thủ tục tại Tòa án. Tòa án nhân dân huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang giải quyết là phù hợp với quy định của pháp luật và thẩm quyền được quy định tại các Điều 26; Điều 35; Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[3]. Về thủ tục tố tụng: Tòa án đã tiến hành đầy đủ trình tự thủ tục tố tụng; trong quá trình giải quyết vụ án bà M và Công Ty Cổ phần may G có đơn xin xét xử vắng mặt. Vậy, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bà M và Công Ty Cổ phần may G theo quy định tại điều 238 Bộ luật tố tụng dân sự.

Tại đơn khởi kiện bà M xác định bà Nguyễn Thị H là người liên quan, quá trình giải quyết vụ án bà M khởi kiện Công ty CP May G phải thanh toán tiền nợ, ông H giám đốc Công ty xác định ông là giám đốc và sẽ có trách nhiệm thanh toán cho bà M, bà H không liên quan. Ông H và bà M đề nghị Toà án không đưa bà H vào tham gia tố tụng vì bà H không liên quan đến vụ án, nên Toà án không xác định bà H là người liên quan và không triệu tập bà H đến Toà án với tư cách là người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án.

[4]. Về thời hiệu khởi kiện và quan hệ pháp luật tranh chấp thì thấy: Ngày 08/12/2020 Công ty cổ phần may Đại Giáp có xác nhận công nợ với bà M, ngày 23/09/2021 công ty CP may G có bản cam kết trả tiền cho bà M, đến hạn thanh toán Công ty không trả bà M như thỏa thuận. Ngày 25/03/2022 bà M nộp đơn khởi

kiện ra Tòa án, yêu cầu Công ty CP May G phải trả số tiền 31.446.000đồng và tiền lãi theo lãi xuất 10%/ năm kể từ ngày 01/08/2021 cho đến khi xét xử sơ thẩm. Đây là "Tranh chấp hợp đồng kiện đòi tài sản", theo quy định tại khoản 1 Điều 184 Bộ luật tố tụng dân sự, thì thời hiệu khởi kiện vẫn còn.

[5]. Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn thì thấy: Ngày 08/12/2020 Công ty cổ phần may Đại Giáp có xác nhận công nợ với bà M trong đó thể hiện Công ty CP May G có thuê bà M gia công một số sản phẩm, tổng số tiền thanh toán là 101.466.000đồng, vào tháng 12/2020 Công ty đã thanh toán cho bà M số tiền 70.000.000đồng, còn lại nợ bà M 31.446.000đồng. Vào ngày 10/08/2021 và ngày 23/09/2021 Công ty có viết cam kết trả nợ cho bà M số tiền nợ 31.446.000đồng, thời hạn vào 01/10/2021. Quá trình làm việc tại Tòa án bà M có xuất trình Giấy xác nhận nợ và 02 bản cam kết của Công ty cho bà M và trình bày về số tiền Công ty hiện nay còn nợ bà M phù hợp với lời trình bày của anh H giám đốc Công ty cũng thừa nhận Công ty có nợ bà M số tiền 31.446.000đồng. Như vậy có đủ điều kiện xác định Công ty CP May G còn nợ bà M số tiền gia công hàng là 31.446.000đồng và bà M yêu cầu Công ty phải trả tiền nợ gốc là có căn cứ được chấp nhận phù hợp với quy định của pháp luật tại Điều 158; Điều 166 Bộ luật dân sự. Nên Buộc Công ty CP May G phải thanh toán cho bà M số tiền 31.446.000đồng.

[6]. Về lãi xuất: Trong quá trình giải quyết vụ án bà M yêu cầu Công ty CP May G phải thanh toán tiền lãi từ tháng 08/2021 cho đến khi xét xử sơ thẩm theo lãi xuất 10%/ năm. Tại đơn xin xét xử vắng mặt bà M có trình bày đến nay bà M không yêu cầu tiền lãi nữa, nên Hội đồng xét xử không xem xét về lãi xuất.

[7]. Về án phí: Bà Dương Thị M không phải chịu án phí, Công ty CP May G phải chịu án phí theo quy định tại khoản 1, Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự, khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

[1]. Áp dụng Điều 26; Điều 35 và Điều 39; Điều 147; Điều 184; Điều 238; Điều 271; khoản 1 Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Áp dụng Điều 158; Điều 166 Bộ luật dân sự; Khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016.

[2]. Xử: Buộc Công ty cổ phần May G phải trả cho bà Dương Thị M số tiền **31.446.000đồng**. (Ba mươi một triệu bốn trăm bốn mươi sáu ngàn đồng).

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải bù khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi xuất quy định tại Điều 357, khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

[3]. Về án phí: Công ty cổ phần May G phải chịu **1.572.000đồng** án phí DSST.

Bà Dương Thị M không phải chịu án phí. Hoàn trả bà M số tiền 1.500.000đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0012765 ngày 30 tháng 03 năm 2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lạng Giang.

[4]. Về quyền kháng cáo: Đương sự có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ nhận được tổng đạt hoặc niêm yết bản án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2- Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6; 7, 7a, 7b và 9 - Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 - Luật thi hành án dân sự .

Án xử công khai sơ thẩm./.

Nơi nhận :

- Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang;
- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện Lạng Giang;
- THADS huyện Lạng Giang;
- Các đương sự.
- Lưu

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán- Chủ tọa phiên toà

Lê Thu Hà

